

Bản án số: 44/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 21/5/2021

V/v ly hôn giữa chị H và anh D

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: ông: Trương Ngọc Nhân, ông: Đinh Ngọc Tân

- Thư ký phiên toà: ông Cao Lương Bằng – Thư ký Tòa án

- Đại diện VKSND huyện Minh Hóa tham gia phiên toà: không.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2021/HNGĐ – TLST ngày 22 tháng 01 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/4/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Đinh Thị Kim H; sinh năm 199*

Địa chỉ: thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: anh Đinh Ba D; sinh năm 199*

Địa chỉ: thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/01/2021 và trong bản tự khai cũng như tại quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đinh Thị Kim H trình bày:

- về hôn nhân: chị và anh Đinh Ba D kết hôn năm 2014 tại UBND xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có

ai ép buộc. Cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính tình, cách sống, hai vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh D.

- con chung của vợ chồng: hai vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Hoàng V, sinh ngày 04/4/201*, hiện tại con đang ở với chị H, nguyện vọng của chị H là xin được nuôi con và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

- tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại bản tự khai ngày 11/02/2020 và quá trình giải quyết vụ án anh Đinh Ba D trình bày:

- về hôn nhân: anh và chị H có kết hôn và chung sống đúng như lời trình bày của chị H, anh cũng đồng ý ly hôn như ý kiến của chị H.

- con chung của vợ chồng: hai vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Hoàng V, sinh ngày 04/4/201*. Hai con đang ở với chị H, anh D cũng muốn nuôi cháu V.

- tài sản chung và nợ chung: không có

Tại bản tường trình của cháu Đinh Hoàng V có mong muốn được ở với chị H.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không đạt kết quả.

Ngày 28/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị H và anh D. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh D vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa với lý do vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: chị H yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh D, tranh chấp trong vụ án là quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình, bị đơn cư trú tại thôn Lâm Khai, xã Hóa Hợp, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: chị H và anh D kết hôn với nhau vào năm 2014 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc và được UBND xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn vì vậy đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

[3]. Xét yêu cầu ly hôn của chị H: vợ chồng chị H và anh D không còn yêu thương, quý trọng, quan tâm, chăm sóc và giúp đỡ lẫn nhau nữa thể hiện qua bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án. Hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng trong cuộc sống, hai vợ chồng cũng đã sống ly thân từ năm 2016. Tòa án xét thấy tình trạng hôn nhân của chị H và anh D đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]. Về con chung: hai vợ chồng có 01 con chung cháu Đinh Hoàng V, sinh ngày 04/4/201*. Hội đồng xét xử xét thấy: hiện tại con đang ở chị H, cháu V có nguyện vọng được ở với mẹ, chị H cũng có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung, xuất phát từ quyền lợi về mọi mặt của con cần giao cháu V cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Do chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của đương sự tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng.

[5]. Về tài sản chung và các khoản vay nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Về án phí: theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị H phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: cho ly hôn giữa chị Đinh Thị Kim H và anh Đinh Ba D.
2. Về con chung: giao con chung là Đinh Hoàng V, sinh ngày 04/4/201* cho chị Đinh Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị H không yêu cầu anh D đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của đương sự tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con thì cha, mẹ trực tiếp nuôi con, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về chia tài sản chung và nợ chung: không có nên Tòa không xét.
4. Về án phí: chị Đinh Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: 0004395 ngày 22/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.
5. Quyền kháng cáo: đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/5/2021). Đương sự vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Minh Hóa;
- THADS huyện Minh Hóa;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Hóa Tiến;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

